

Số: 200/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 342/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/10/2020 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con*”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Lê Thị H, sinh năm a

Địa chỉ: Số a, ấp b, xã c, huyện d, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số A, đường b, ấp c, xã d, huyện c, TP. Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Lâm Hoàng S, sinh năm b

Địa chỉ: Số e, đường b, tổ c, phường h, TP. C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lâm Hoàng S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lâm Hoàng S thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị Lê Thị H và anh Lâm Hoàng S thống nhất vợ chồng có 02 con chung và thống nhất thỏa thuận: Tiếp tục giao 02 con chung tên Lâm Phi Ph, sinh ngày s và Lâm Khương Th, sinh ngày y cho anh S trực tiếp nuôi, hiện con chung đang sống với anh S.

Cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị H và anh Lâm Hoàng S thống nhất: Chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung, anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Lâm Hoàng S thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ ai và không cho ai nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007300 ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, chị H còn được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Lâm Hoàng S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 2, TPCL, tỉnh Đồng Tháp (Số 94 ngày 15/9/2006);
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Nữ Thu Hân